

**HỘI NGHỆ CÁ VIỆT NAM
TRUNG ƯƠNG HỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28 /HNC-TSBV
v/v Chấp hành Luật Tiêu chuẩn
và Quy chuẩn kỹ thuật

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2019

- Kính gửi:
- Văn phòng Chính phủ;
 - Văn phòng Quốc hội;
 - Bộ Tư pháp;
 - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 - Bộ Công thương;
 - Bộ Khoa học và Công nghệ;
 - Bộ Y tế;
 - Bộ Nội vụ;
 - Bộ Tài chính;
 - Liên hiệp các Hội KHKT Việt Nam.

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của Hội nghề cá, Hội Thủy sản các tỉnh, thành phố, Hội nước mắm Phú Quốc và hội viên Hội Nghề cá Việt Nam trên phạm vi cả nước; Hội Nghề cá Việt Nam xin báo cáo Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội, Bộ Tư pháp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, Ngành có liên quan về công tác chấp hành Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, trong công tác xây dựng, thẩm định và ban hành các Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật của cơ quan chức năng trong thời gian qua như sau:

1. Phân biệt giữa Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật

Trong tiến trình xem xét kết nạp Việt Nam là thành viên của Tổ chức thương mại thế giới – WTO (từ 1995-2007). Một trong những yêu cầu Việt Nam phải thực hiện là Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam phải tương đương với: i) Hiệp định kỹ thuật trong thương mại – TBT và ii) Hiệp định an toàn thực phẩm và an toàn sức khỏe động, thực vật – SPS của WTO. Để đáp ứng yêu cầu trên, ngày 29 tháng 6 năm 2006, Quốc Hội khóa 11 đã ban hành Nghị quyết 68/2006/QH11 thông qua **Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật** với phạm vi, nội dung, cấp ban hành và tính pháp lý của Tiêu chuẩn và Quy chuẩn như sau:

TT	Vấn đề	Quy chuẩn kỹ thuật		Tiêu chuẩn kỹ thuật	
		Nội dung	CSPL	Nội dung	CSPL
1.	Phạm vi của Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật	1. Các vấn đề liên quan tới AN TOÀN của sản phẩm, nhóm sản phẩm hay quá trình từ sản xuất đến tiêu thụ: - An toàn thực phẩm:	Điều 3. khoản 2- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật	1. Tất cả các nội dung liên quan đến sản phẩm, quá trình, hay lĩnh vực từ sản xuất đến tiêu thụ. Nhưng không bao gồm nội dung liên quan tới	Điều 3. khoản 1- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật

TT	Vấn đề	Quy chuẩn kỹ thuật		Tiêu chuẩn kỹ thuật	
		Nội dung	CSPL	Nội dung	CSPL
		- An toàn bệnh, dịch đối với người - An toàn bệnh, dịch đối với động và thực vật - An toàn lao động - An toàn cháy nổ - An ninh quốc phòng ...	2006	AN TOÀN.	2006
2.	Chức danh ban hành	1. Bộ trưởng Bộ quản lý kỹ thuật chuyên ngành 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với sản phẩm, lĩnh vực đặc thù của tỉnh)	Điều 27. Khoản 1 mục a và mục b; Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật 2006	1. TBT của WTO: Tổ chức hoặc cá nhân 2. Việt Nam: i) Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ii). Các tổ chức: a) Tổ chức kinh tế; b) Cơ quan nhà nước; c) Đơn vị sự nghiệp; d) Tổ chức xã hội - nghề nghiệp.	Điều 11 khoản 2 và 3; Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật 2006
3.	Tính pháp lý	Bắt buộc áp dụng	Điều 3. khoản 2- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật 2006	Tự nguyện áp dụng	Điều 3. khoản 1- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật 2006
4.	Nội dung của Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật	a. Chỉ tiêu và mức giới hạn về an toàn của một sản phẩm, nhóm sản phẩm hay lĩnh vực. b. Quá trình sản xuất đảm bảo an toàn của một sản phẩm, nhóm sản phẩm hay lĩnh vực. c. Quá trình đảm bảo an toàn trong kinh doanh, dịch vụ của một sản phẩm, nhóm sản phẩm hay một lĩnh vực.	Điều 28. Mục 1 đến 5; Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật 2006.	1. Đối tượng của hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn (không bao gồm AN TOÀN): a) Sản phẩm, hàng hoá; b) Dịch vụ; c) Quá trình; d) Môi trường; đ) Các đối tượng khác trong hoạt động kinh tế - xã hội.	Điều 5 khoản 2 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật 2006
5.	Sự tương thích với các Hiệp định của WTO	Tương đương với Hiệp định An toàn thực phẩm và An toàn sức khỏe động, thực vật (SPS) của WTO		Tương đương với Hiệp định kỹ thuật (TBT) của WTO	

Tóm lại:

- **Tiêu chuẩn kỹ thuật:** Quy định tất cả các nội dung của sản phẩm, quá trình hay lĩnh vực nhưng ngoại trừ nội dung liên quan tới **AN TOÀN**; Tiêu chuẩn do tổ chức sản xuất, kinh doanh, hoặc tổ chức xã hội - nghề nghiệp xây dựng và ban hành; Tiêu chuẩn không bắt buộc áp dụng, (đối với tiêu chuẩn do cơ sở sản xuất kinh doanh công bố thì có tính pháp lý đối với chính

sản phẩm của đơn vị, cơ sở đó). Trong quản lý: Nhà nước chỉ can thiệp khi có tranh chấp giữa các đơn vị, cá nhân với nhau.

- **Quy chuẩn kỹ thuật:** Chỉ quy định những nội dung liên quan đến AN TOÀN của sản phẩm, quá trình hay lĩnh vực; Quy chuẩn do người có thẩm quyền quản lý nhà nước theo lĩnh vực hay vùng lãnh thổ ban hành. Tất cả quy chuẩn đều bắt buộc áp dụng (ngay lập tức hay theo lộ trình). Nhà nước phải xây dựng hệ thống tổ chức để kiểm soát việc chấp hành quy chuẩn.

2. Nhận xét việc thực thi Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật trong quá trình xây dựng, thẩm xét và ban hành Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật

2.1. Nhiều văn bản Tiêu chuẩn kỹ thuật đã ban hành hoặc đang xây dựng có nội dung về an toàn: dưới đây là một số ví dụ liên quan trực tiếp đến tiêu chuẩn trong sản xuất thủy sản:

TT	Ký hiệu văn bản	Tên văn bản	Nội dung tiêu chuẩn liên quan đến AN TOÀN
A. Các văn bản tiêu chuẩn đã ban hành			
1.	TCVN 1644:2001	Thức ăn chăn nuôi - Bột cá - Yêu cầu kỹ thuật	- Bột cá không được chứa các vi khuẩn <i>Salmonella</i> , <i>E.coli</i> , các độc tố nấm mốc (<i>mycotoxin</i>) và các chất độc hại. Dư lượng chất bảo quản và các chất nhiễm bẩn khác không được vượt quá mức tối đa cho phép theo qui định hiện hành.
2.	TCVN 9472:2012	Thức ăn chăn nuôi - Bột máu - Yêu cầu kỹ thuật	Bột máu không được có khuẩn <i>E. Coli</i> (trong 1 g mẫu) và <i>Salmonella</i> (trong 25 g mẫu).
3.	TCVN 9473:2012	Thức ăn chăn nuôi - Bột xương - Bột thịt xương - Yêu cầu kỹ thuật	Bột xương và bột thịt xương không được có khuẩn <i>E.Coli</i> (trong 1 g mẫu) và <i>Salmonella</i> (trong 25 g mẫu)
4.	TCVN 9964:2014	Thức ăn hỗn hợp cho tôm sú	Thức ăn hỗn hợp cho tôm sú không được có: 1. Côn trùng sống, Vi khuẩn <i>Salmonella</i> , Nấm mốc <i>Aspergillus flavus</i> , Độc tố Aflatoxin B1, Melamine 2. Hóa chất, kháng sinh: Aristolochia spp và các chế phẩm từ chúng, Chloramphenicol, Chloroform, Chlorpromazine, Colchicine, Dapsone, Dimetridazole, Metronidazole, Nitrofurantoin (bao gồm cả Furazolidone), Ronidazole, Green Malachite (Xanh Malachite), Ipronidazole, Các Nitroimidazole khác, Clenbuterol, Diethylstilbestrol (DES), Glycopeptides, Trichlorfon (Dipterex), Gentian Violet (Crystal violet), Nhóm Fluoroquinolones (cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thủy sản xuất khẩu vào thị trường Mỹ và Bắc Mỹ), Cypermethrin, Deltamethrin, Enrofloxacin
5.	TCVN 10300:2014	Thức ăn hỗn hợp cho cá tra và cá rô phi	Thức ăn hỗn hợp cho cá tra, rô phi không được có: 1. Côn trùng sống, Vi khuẩn <i>Salmonella</i> , Nấm mốc <i>Aspergillus flavus</i> , Độc tố Aflatoxin B1, Melamine 2. Hóa chất, kháng sinh: Aristolochia spp và các chế phẩm từ chúng, Chloramphenicol, Chloroform, Chlorpromazine, Colchicine, Dapsone, Dimetridazole, Metronidazole, Nitrofurantoin (bao gồm cả Furazolidone), Ronidazole, Green Malachite (Xanh Malachite), Ipronidazole, Các Nitroimidazole khác, Clenbuterol, Diethylstilbestrol (DES),

TT	Ký hiệu văn bản	Tên văn bản	Nội dung tiêu chuẩn liên quan đến AN TOÀN
			Glycopeptides, Trichlorfon (Dipterex), Gentian Violet (Crystal violet), Nhóm Fluoroquinolones (cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thủy sản xuất khẩu vào thị trường Mỹ và Bắc Mỹ), Cypermethrin, Deltamethrin, Enrofloxacin
B. Các văn bản đang xây dựng			
1.	TCVN 11892-1:2017 Xuất bản lần 1	Thực hành nông nghiệp tốt tại Việt Nam (VietGAP) Dự thảo Phân...: NUÔI TRỒNG THỦY SẢN	Nội dung dự thảo tập trung vào: i) An toàn thực phẩm trong nuôi trồng thủy sản ii) An toàn sức khỏe thủy sản nuôi iii) An toàn môi trường do hoạt động nuôi gây ra iv) An sinh xã hội
2.	TCVN 12067-2019	Quy phạm thực hành xuất nước mắm (dự thảo)	Nhiều nội dung quy định về an toàn thực phẩm (histamin, dư lượng thuốc thú y, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật...trong nước mắm)

2.2. Nguyên nhân và tác hại của việc làm nêu trên:

i) Đã có sự vi phạm Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật trong công đoạn giao nhiệm vụ xây dựng, thẩm xét nội dung và quyết định ban hành tiêu chuẩn. Những công việc này thuộc thẩm quyền của các cơ quan chức năng thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ (Tổng cục Tiêu chuẩn, Đo lường và Chất lượng) và Bộ quản lý chuyên ngành (Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường)

ii) Những nội dung liên quan tới **AN TOÀN** thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chuẩn kỹ thuật và là loại văn bản *bắt buộc áp dụng*. Nay chúng được đưa vào nội dung của tiêu chuẩn, và là loại văn bản: *tự nguyện áp dụng* (nghĩa là Đối tượng bị điều chỉnh sẽ không áp dụng nếu không muốn hoặc không đủ điều kiện). Trường hợp Bộ quản lý chuyên ngành xây dựng quy chuẩn có cùng nội dung AN TOÀN sẽ dẫn tới tình trạng mâu thuẫn, chông chéo và sẽ gây ra rất nhiều khó khăn, phiền hà cho cơ quan nhà nước kiểm soát về an toàn, đặc biệt là gây lãng phí tiền bạc, thời gian của các đối tượng bị điều chỉnh bởi cả hai loại văn bản Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

iii) Khi xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật, với sự hướng dẫn của văn phòng SPS, thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đơn vị soạn thảo bắt buộc phải dịch dự thảo ra tiếng Anh và đăng trên mạng của văn phòng SPS Việt Nam, thời gian 60 ngày, để các nước thành viên WTO và các quốc gia có quan hệ buôn bán với Việt Nam góp ý và cơ quan soạn thảo phải trả lời. Nhưng nếu đề nội dung liên quan tới **AN TOÀN** trong Tiêu chuẩn thì các quốc gia thường ít quan tâm (vì tiêu chuẩn chỉ là văn bản tự nguyện áp dụng); Dẫn tới tình trạng khi các doanh nghiệp Việt Nam ký kết hợp đồng buôn bán với nước ngoài sẽ xảy ra tranh chấp và phần thiệt luôn thuộc về các doanh nghiệp Việt Nam.

3. Kiến nghị

3.1. Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ quản lý chuyên ngành kiểm tra và chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước trong việc lập kế hoạch, giao kế hoạch xây dựng, thẩm xét và ban hành các văn bản "*Tiêu chuẩn kỹ thuật*" và "*Quy chuẩn kỹ thuật*". Đảm bảo

thực thi nghiêm túc Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và hội nhập kinh tế Việt Nam với thế giới.

3.2. Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp cùng các Bộ, Ngành liên quan rà soát tất cả các Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật đã ban hành và đang xây dựng, đề đảm bảo rằng tất cả các nội dung liên quan tới **AN TOÀN** phải được quy định tại văn bản "Quy chuẩn kỹ thuật", do người có thẩm quyền quản lý nhà nước ban hành với hình thức "**Bắt buộc áp dụng**".

3.3. Đề nghị Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ cân nhắc, xem xét giảm tới mức thấp nhất việc giao kinh phí, nhân lực cho các Ban kỹ thuật xây dựng tiêu chuẩn quốc gia (Điều 16, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật) để xây dựng các tiêu chuẩn Việt Nam, vì đây chỉ là văn bản tự nguyện áp dụng. Đồng thời, có chính sách tăng cường xây dựng và công bố tiêu chuẩn cấp cơ sở (do các cơ sở sản xuất hoặc hội, hiệp hội ngành hàng) xây dựng và công bố.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- NAFIQAD;
- Văn phòng SPS Việt Nam;
- Phòng Thương mại và CN Việt Nam;
- Tổng cục Thủy sản;
- Hội Nghề cá, Hội Thủy sản các tỉnh, tp;
- Hội, Hiệp hội nước mắm các tỉnh, tp;
- Tạp chí thủy sản VN; Ban PTTSBV;
- Lưu VP Hội./.

**TM.TRUNG ƯƠNG HỘI
CHỦ TỊCH**



TS. Nguyễn Việt Thắng